

Số: 40/2025/QĐST-HNGĐ

L, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2025/TLST/HNGĐ, ngày 17/01/2025,  
giữa:

NgW đơn: **Chị Phạm S, sinh năm: 1993**

ĐKNKTT: Thôn Q, xã M, huyện L, TP. Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 1988**

ĐKNKTT: Xóm Rèn, thôn S, xã T, huyện M, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1  
Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016  
của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý  
và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17  
tháng 01 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản  
ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025 là hoàn  
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn  
và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm S và anh Nguyễn Đình T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung vợ chồng: Chị Phạm S và anh Nguyễn Đình T có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nhã W, sinh ngày 12/2/2017 và cháu Nguyễn Ngọc Cát Tiên, sinh ngày 14/5/2019.

Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tiên; anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu W.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị S cho anh T kể từ tháng 02/2025 đến khi cháu W trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh T cho chị S kể từ tháng 02/2025 đến khi cháu Tiên trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

2.2 Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị Phạm S và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Phạm S tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 00065766 ngày 17/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị S được hoàn lại 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự
- VKSND huyện L
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- THADS huyện L
- UBND xã T, huyện M, tỉnh Hưng Yên  
(ĐKKH số 16, ngày 18/3/2016)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Bùi Quang Trung**